



xiān jìng

仙境

noun · fairyland; wonderland

Example Sentences

Zhè lǐ fēng jǐng rú huà wǎn rú xiān jìng
这里风景如画，宛如仙境。

The scenery here is picturesque, like a fairyland.

hái zǐ men zài xuě dì lǐ wán shuǎ fǎng fú jìn rù le xiān jìng
孩子们在雪地里玩耍，仿佛进入了仙境。

The children played in the snow, as if entering a wonderland.

Trace each character, then write the word on your own.

仙	仙	仙	仙	仙	仙	仙	仙				
境	境	境	境	境	境	境	境	境	境	境	
境	境	境	境	境	境						